

Ôn tập kiến thức đã học từ tuần 19 đến tuần 31 (SGK Ngữ văn 7 tập 2)

I. PHẦN VĂN:

1. Tục ngữ:

Yêu cầu học sinh nắm được khái niệm về tục ngữ, thuộc và nắm được nội dung của các câu tục ngữ đã học về:

- Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất.
- Tục ngữ về con người và xã hội.

2. Văn bản:

* Văn bản nghị luận:

- Tinh thần yêu nước của nhân dân ta - Hồ Chí Minh
- Đức tính giản dị của Bác Hồ - Phạm Văn Đồng
- Ý nghĩa văn chương - Hoài Thanh

* Truyện ngắn hiện đại:

- Sống chết mặc bay - Phạm Duy Tồn

* Văn bản nhật dụng:

- Ca Huế trên sông Hương - Hà Ánh Minh

(Với các văn bản này yêu cầu học sinh nắm được một số nét tiêu biểu về tác giả, tác phẩm: xuất xứ, thể loại, bố cục, nội dung, ý nghĩa và nghệ thuật được sử dụng trong văn bản).

II. PHẦN TIẾNG VIỆT:

- HS ôn các kiến thức đã học về Tiếng Việt:

- + Câu đặc biệt.
- + Câu rút gọn
- + Thêm trạng ngữ cho câu
- + Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động
- + Dùng cụm chủ vị để mở rộng câu
- + Liệt kê
- + Dấu câu: Dấu chấm lửng, dấu chấm phẩy, dấu gạch ngang.

(HS cần nắm chắc khái niệm, tác dụng của các kiểu câu đó, nắm được mục đích của việc thêm trạng ngữ cho câu, mục đích của việc chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động, nắm được cách dùng cụm chủ vị để mở rộng câu, nhận diện và nắm được tác dụng của phép liệt kê, công dụng của dấu câu)

III. PHẦN TẬP LÀM VĂN:

HS tập trung ôn văn nghị luận chứng minh, nghị luận giải thích.

MỘT SỐ CÂU HỎI DẠNG BÀI TẬP CỤ THỂ.

A. PHẦN ĐỌC HIỂU:

Bài 1:

Cho đoạn trích sau : “*Câu chuyện có lẽ chỉ là một câu chuyện hoang đường, song không phải không có ý nghĩa. Nguồn gốc cốt yếu của văn chương là lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật muôn loài.[...]*”

Câu 1: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào, của ai?

Câu 2: Giải thích “văn chương” là gì?

Câu 3: Tìm hai câu tục ngữ hoặc ca dao nói về “lòng yêu thương”

Câu 4: Theo nhà phê bình văn học Hoài Thanh qua văn bản “ Ý nghĩa văn chương”, nguồn gốc cốt yếu của văn chương là gì ?

Bài 2:

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

“ Gần một giờ đêm. Trời mưa tầm tã. Nước sông Nhị Hà lên to quá; khúc đê làng X thuộc phủ X xem chừng núng thế lắm, hai ba đoạn đã thấm lậu rồi, không khéo thì vỡ mất. Dân phu kể hàng trăm nghìn con người, từ chiều đến giờ, hết sức gìn giữ, kẻ thì thuê, người thì cuốc, kẻ đội đất, kẻ vác tre, nào đắp, nào cừ, bì bõm dưới bùn lầy, ngập quá khuỷu chân, người nào người nấy lớt thướt như chuột lột. Tình cảnh trông thật là thảm. ”

Câu 1. Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

Câu 2: Văn bản chứa đoạn trích trên thuộc thể loại nào?

Câu 3. Nêu nội dung khái quát của đoạn văn ?

Câu 4 : Trong đoạn văn tác giả đã sử dụng những phép nghệ thuật nào ? Nêu tác dụng ?

Câu 5: Cho luận điểm:

Qua truyện ngắn “Sống chết mặc bay”, ta thấy tình cảnh nhân dân thật bi thảm.

Em hãy viết đoạn văn khoảng 10 làm rõ luận điểm trên, trong đoạn văn có sử dụng phép liệt kê (gạch chân và chú thích rõ)

Bài 3:

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

“Trong đình, đèn thấp sáng trưng, nha lệ lính tráng, kẻ hầu người hạ đi lại rộn ràng. Trên sập mới kê ở gian giữa có một người quan phụ mẫu uy nghi chễm chệ ngồi. Tay trái dựa gối xếp, chân phải duỗi thẳng ra để cho tên người nhà quỳ ở dưới đất mà gối. Một tên lính lệ đứng bên, cầm cái quạt lông chốc chốc lại phe phẩy. Tên nữa đứng khoanh tay chực hầu đút đóm. Bên cạnh ngài, mé tay trái, bát yến hấp đường phèn, để trong khay khảm khối bay nghi ngút, tráp đồi mồi chữ nhật để mở, trong ngăn bạc đầy những trầu vàng, cau đậu, rễ tía, hai bên nào ống thuốc bạc, nào đồng hồ vàng, nào dao chuôi ngà, nào ống vôi chạm, ngoáy tai, ví thuốc, quần bút, tằm bông trông mà thích mắt. Chung quanh sập, bắc bốn ghế mây, bắt đầu từ phía hữu gian, thì có thầy đề, rồi lần lượt đến thầy đội nhất, thầy thông nhì sau hết giáp phía tay tả ngài, thì đến chánh tổng sở tại cũng ngồi hầu bài. ”

Câu 1: Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

Câu 2: Nêu nội dung khái quát của đoạn văn?

Câu 3: Tìm phép liệt kê trong đoạn văn và nêu tác dụng của phép liệt kê đó?

Câu 4: Xác định trạng ngữ và nêu công dụng của trạng ngữ trong đoạn văn trên?

Câu 5: Cho luận điểm :

Qua tác phẩm “Sống chết mặc bay”, ta thấy tên quan phụ mẫu là kẻ lòng lang dạ thú.”

Em hãy viết tiếp khoảng 8- 10 câu làm rõ luận điểm trên, trong đó có sử dụng phép liệt kê (gạch chân bộ phận liệt kê)

Bài 4: Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới :

“Xứ Huế vốn nổi tiếng với các điệu hò, hò khi đánh cá trên sông ngòi, biển cả, hò lúc cấy cày, gặt hái, trồng cây, chăn tằm. Mỗi câu hò Huế dù ngắn hay dài đều gửi gắm ít ra một ý tình trọn vẹn. Từ ngữ địa phương được dùng nhuần nhuyễn và phổ biến, nhất là trong các câu hò đối đáp tri thức, ngôn ngữ được thể hiện thật tài ba, phong phú. Chèo cạn, bài thai, hò đưa linh buồn bã, hò giã gạo, ru em, giã vôi, giã điệp, bài chòi, bài tiệp, nài vung náo

nước nồng hậu tình người. Hò lơ, hò ô, xay lúa, hò nện, gần gũi với dân ca Nghệ Tĩnh. Hò Huế thể hiện lòng khát khao, nỗi mong chờ hoài vọng thiết tha của tâm hồn Huế. Ngoài ra còn có các điệu lí như: lí con sáo, lí hoài xuân, lí hoài nam.”

Câu 1: Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Của ai?

Câu 2: Thể loại, phương thức biểu đạt?

Câu 3: Trong đoạn văn tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào? Em hiểu gì về biện pháp tu từ đó và tác dụng của nó trong việc biểu đạt nội dung của đoạn văn?

Câu 4: Tìm câu bị động, nêu mục đích của việc sử dụng câu bị động đó?

Câu 5: Sau khi đọc đoạn trích, em hiểu biết thêm điều gì về xứ Huế? (Viết đoạn văn từ 5-7 câu, có sử dụng câu đặc biệt)

Bài 5: Đọc bài văn sau rồi trả lời câu hỏi:

ĐỪNG SỢ VẤP NGÃ

“Đã bao lần bạn vấp ngã mà không hề nhớ. Lần đầu tiên chập chững bước đi bạn đã bị ngã. Lần đầu tiên tập bơi, bạn uống nước và suýt chết đuối phải không? Lần đầu tiên chơi bóng bàn, bạn có đánh trúng bóng không? Không sao đâu vì...”

Oan Đi-xyz từng bị tòa án sa thải vì thiếu ý tưởng. Ông cũng ném mui phá sản nhiều lần trước khi sáng tạo nên Đi-xyz- len.

Lúc còn học phổ thông, Lu- i Pa- xơ chỉ là một học sinh trung bình. Về môn Hóa, ông đứng hạng 15 trong số 22 học sinh của lớp.

Lép Tôn-xtôi, tác giả của bộ tiểu thuyết nổi tiếng Chiến tranh và hòa bình, bị đình chỉ học vì “vừa không có năng lực, vừa thiếu ý chí học tập”.

Hen-ri Pho thất bại và cháy túi tới năm lần trước khi thành công.

Ca sĩ ô-pê-ra nổi tiếng En-ri-cô Ca-ru-xô bị thầy giáo cho là thiếu chất giọng và không thể nào hát được.

Vậy xin bạn chớ lo sợ thất bại. Điều đáng sợ hơn là bạn đã bỏ qua nhiều cơ hội chỉ vì không cố gắng hết mình.”

(Theo Trái tim có điều kì diệu)

Câu 1: Hãy chỉ ra phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

Câu 2: Nêu nội dung của đoạn trích trên?

Câu 3: Xác định trạng ngữ và nêu tác dụng của trạng ngữ trong câu văn sau:

“Lúc còn học phổ thông, Lu-i Pa- xơ chỉ là một học sinh trung bình.”

Câu 4: Từ nội dung của văn bản trên em hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng nửa trang giấy trình bày suy nghĩ của em về sự kiên trì, bền bỉ trong cuộc sống.

Bài 6: Đọc câu chuyện sau và trả lời câu hỏi bên dưới: HOA HỒNG TẶNG MẸ

Anh dừng lại một tiệm bán hoa để mua hoa gửi tặng mẹ qua đường bưu điện. Mẹ anh sống cách chỗ anh ở khoảng 300km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến bên và hỏi nó sao lại khóc.

- Cháu muốn mua một bông hồng để tặng mẹ cháu - nó khóc - nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá bán hoa hồng đến 2 dolar.

Anh mỉm cười và nói với nó:

- Đến đây chú sẽ mua cho cháu.

Anh liền mua hoa cho cô bé và đặt một bó hồng để gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không.

Nó vui mừng trả lời:

- Dạ, chú cho cháu đi nhờ xe đến nhà mẹ cháu.

Nó chỉ đường cho anh lái xe đến nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa đắp. Nó chỉ vào ngôi mộ và nói:

- Đây là nhà của mẹ cháu.

Nói xong, nó ân cần đặt bông hoa hồng lên mộ.

Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp. Suốt đêm đó anh đã lái xe một mạch 300km về nhà để trao tận tay mẹ bó hoa.

(Quà tặng cuộc sống)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên?

Câu 2: Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

Câu 3: Theo em, hai nhân vật: *em bé* và *anh thanh niên*, ai là người con hiếu thảo? Vì sao?

Câu 4: Từ văn bản trên, em hãy viết 1 đoạn văn trình bày suy nghĩ về lòng hiếu thảo.

Bài 7 : Chuyển đổi các câu chủ động sau đây thành các câu bị động tương ứng.

Câu 1: Người ta xây ngôi nhà này từ năm 1998.

Câu 2: Thầy giáo phê bình những bạn đi học muộn trước lớp.

Câu 3: Người ta dựng một lá cờ đại ở giữa sân.

Câu 4: Anh hùng phi công Phạm Tuân bắn hạ pháo đài bay giặc Mỹ.

Bài 8: CỤM C- V trong các câu sau đây mở rộng thành phần gì?

Câu 1: Chiếc cầu vắt ngang dòng sông đẹp như một giấc mơ.

Câu 2: Quyển họa báo ấy tranh ảnh rất đẹp.

Câu 3: Chiếc xe này phanh đã hỏng.

Câu 4: Chúng em đã làm xong bài tập cô giao.

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN TOÁN 7

Năm học: 2020 - 2021

A. LÝ THUYẾT

I- ĐẠI SỐ:

1. Biểu thức đại số? Giá trị một biểu thức đại số.
2. Đơn thức, đơn thức đồng dạng, cộng trừ đơn thức đồng dạng, nhân hai đơn thức?
3. Đa thức, cộng, trừ đa thức. Nghiệm của đa thức một biến.

II. HÌNH HỌC

1. Tổng ba góc của một tam giác, tính chất góc ngoài của tam giác.
2. Quan hệ giữa ba cạnh của một tam giác, bất đẳng thức trong tam giác.
3. Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong tam giác.
4. Quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên, đường xiên và hình chiếu.
5. Các trường hợp bằng nhau của hai tam giác, của hai tam giác vuông.
6. Các đường đồng qui trong tam giác.
7. Nêu định nghĩa, tính chất, dấu hiệu nhận biết tam giác cân; tam giác đều ; tam giác vuông ; tam giác vuông cân.
8. Định lý Pitago thuận, đảo.

B. BÀI TẬP

I. ĐẠI SỐ:

Dạng 1: Tính giá trị biểu thức

1) $A = 2x^2 - 3x + 1$ tại $x = -1$

3) $C = 3x^2 - 2x - 5$ tại $|x| = 1$

2) $B = \frac{1}{5}(xy)^3 \cdot \frac{2}{3}x^2$ tại $x = 2; y = -1$

4) $D = \frac{1}{2}x^2y - 2xy^2 + 1$ tại $x = 1; y = -1$

Dạng 2: Cộng, trừ đơn thức, đa thức:

Bài 1: Thu gọn các đơn thức sau rồi tìm bậc, hệ số của các đơn thức đó.

1) $A = -\frac{1}{3}x^2y \cdot 2xy^3$

2) $B = \frac{1}{3}xy^2 \cdot (-\frac{3}{4}yz)$

3) $C = (-\frac{3}{5}x^3y^2z)^3$

4) $D = \frac{1}{5}(xy)^3 \cdot \frac{2}{3}x^2$

5) $E = x^3 \cdot (-\frac{5}{4}x^2y) \cdot (\frac{2}{5}x^3y^4)$

Bài 2: Thu gọn các đa thức sau:

1) $A = -5x^2y + 12xy^2 + 7xy - 10xy + 3x^2y - 4xy^2$

2) $B = 5x^2y^3 - \frac{1}{2}xy^2 - \frac{11}{2}x^2y^3 + xy^2 - 3x^3y^4 + \frac{1}{5}x^3y^4$

3) $C = \frac{5}{2}x^2y^5 - \left(\frac{1}{2}x^3y^4 - \frac{3}{2}xy + \frac{5}{2}x^2y^5\right) + \left(\frac{1}{2}x^3y^4 - \frac{1}{2}xy\right)$

4) $D = \frac{1}{4}x^2 - \left(\frac{5}{2}x - \frac{7}{5}x^2 - 1\right) + \left(\frac{5}{2}x - 1 + \frac{1}{2}x\right)$

Bài 3: Cho hai đa thức:

$$P(x) = x^2 + 5x^4 - 3x^3 + x^2 + 4x^4 + 3x^3 - x + 5$$

$$Q(x) = x - 5x^3 - x^2 - x^4 + 4x^3 - x^2 + 3x - 1$$

a) Thu gọn và sắp xếp các đa thức trên theo lũy thừa giảm dần của biến.

b) Tính $P(x) + Q(x)$ và $P(x) - Q(x)$.

Bài 4: Cho hai đa thức:

$$f(x) = 2x^2 - 3x + x^3 - 4 + 6x - x^3 - 1$$

$$g(x) = 3 - 2x^3 + 1 - x + 2x^3 + x^2 + 3x$$

a) Thu gọn và sắp xếp các đa thức trên theo lũy thừa giảm dần của biến.

b) Tìm đa thức $h(x)$ sao cho $h(x) = f(x) - g(x)$

c) Tính $h(2); h(-2)$

Bài 5: Cho hai đa thức: $f(x) = x^3 - 2x^2 + 7x - 1; g(x) = x^3 - 2x^2 - x - 1$

a) Tính $f(x) - g(x)$ và $f(x) + g(x)$

b) Tìm nghiệm của đa thức $f(x) - g(x)$

c) Tính giá trị của biểu thức $f(x) + g(x)$ tại $x = -\frac{3}{2}$

Bài 6: Cho các đa thức:

$$f(x) = 6x^5 + 5x^3 - 17x^4 - 11x + 15x^2 + 2$$

$$g(x) = -5x^4 + 6x^3 + x^5 + x^2 - 5x + 6$$

a) $f(x) + g(x)$; $f(x) - g(x)$

b) $x = 1$ có là nghiệm của đa thức $f(x) - g(x)$ không?

Bài 7: Cho các đa thức sau:

$$f(x) = 2x^3 + x^2 - 3x - 1; \quad g(x) = -x^3 + 3x^2 + 5x - 1; \quad h(x) = -3x^3 + 2x^2 - x - 3$$

a) Tính $P(x) = f(x) - g(x)$; $R(x) = P(x) + h(x)$

b) Tìm nghiệm của đa thức $R(x)$.

Bài 8: Cho đa thức: $f(x) = 2x^6 + 3x^2 + 5x^3 - 2x^2 + 4x^4 - x^3 + 1 - 4x^3 - x^4$

a) Thu gọn đa thức $f(x)$

b) Tính $f(-1)$; $f(1)$

c) Chứng tỏ rằng đa thức $f(x)$ không có nghiệm

Dạng 3: Tìm nghiệm của đa thức:

Bài 1: Tìm nghiệm của các đa thức sau:

a) $4x + 12$

b) $5x - \frac{1}{3}$

c) $6 - 2x$

d) $-3x + 12$

e) $2x - \frac{1}{3}$

f) $-6x + \frac{2}{3}$

g) $3 - 2x$

h) $-\frac{2}{3}x - 3$

Bài 2: Tìm nghiệm của các đa thức sau:

a) $(x - 1)(x + 5)$;

b) $(5x + 5)(x - 6)$

c) $x^2 - 9$

d) $4x^2 - 1$

e) $x(x + 5)(x - 1)$

f) $5\left(\frac{x}{2} - 5\right)\left(x + \frac{1}{4}\right)$

Bài 3: Tìm nghiệm của các đa thức sau:

a) $x^2 + 4x$

b) $3x^3 + x$

c) $x^3 - 4x$

d) $x^3 + 3x^2 + x + 3$

II. HÌNH HỌC:

Bài 1: Cho $\triangle ABC$ có $A = 90^\circ$; đường phân giác BE ($E \in AC$). Kẻ EH vuông góc với BC ($H \in BC$). Gọi K là giao điểm của AB và HE . **Chứng minh:**

a) $\triangle ABE = \triangle HBE$;

b) BE vuông góc với AH ;

c) $AE < EC$

Bài 2: Cho $\triangle ABC$ có $AB < AC$. Phân giác AD . Trên tia AC lấy điểm E sao cho $AE = AB$.

a) **Chứng minh:** $BD = DE$.

b) Gọi K là giao điểm của các đường thẳng AB và ED .

Chứng minh: $\triangle DBK = \triangle DEC$.

c) **Chứng minh:** $BE \parallel KC$.

d) $\triangle AKC$ là tam giác gì?

e) M là trung điểm của KC . **Chứng minh:** A, D, M thẳng hàng.

Bài 3: Cho tam giác ABC vuông tại A ($AB < AC$), đường cao AH. Trên cạnh BC lấy điểm M sao cho $BA = BM$.

- a) **Chứng minh:** AM là tia phân giác của $\angle HAC$.
- b) Gọi K là hình chiếu vuông góc của M trên AC. **Chứng minh:** AM là trung trực của HK.
- c) **Chứng minh:** $AB + AC < AH + BC$.

Bài 4: Cho $\triangle ABC$, $A = 70^\circ$. Gọi I là giao điểm của hai đường phân giác trong của góc B và C. Gọi K là giao điểm của hai đường phân giác góc ngoài tại đỉnh B và C.

- a) Tính $\angle BIC$
- b) Tính $\angle BKC$
- c) **Chứng minh** A, I, K thẳng hàng

Bài 5: Cho $\triangle ABC$ góc A nhọn, đường cao AH. Lấy điểm D sao cho AB là đường trung trực của HD, lấy điểm E sao cho AC là đường trung trực của HE. DE cắt AB và AC lần lượt tại K và I.

- a) **Chứng minh:** $AD = AE$.
- b) Cho $\angle BAC = 75^\circ$. Tính $\angle DAE$.
- c) **Chứng minh:** HA là phân giác của $\angle KHI$.
- d) **Chứng minh:** $CK \perp AB$

Bài 6: Cho $\triangle ABC$. Gọi E, F lần lượt là trung điểm của AB, AC. Trên tia đối của tia FB, lấy điểm P sao cho $PF = BF$. Trên tia đối của tia EC, lấy điểm Q sao cho $QE = CE$.

- a) **Chứng minh:** A là trung điểm của PQ.
- b) **Chứng minh:** $BQ \parallel AC$ và $CP \parallel AB$.
- c) Gọi R là giao điểm của PC và QB. **Chứng minh:** AR, BP và CQ đồng quy tại 1 điểm.

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN VẬT LÝ 7

Năm học: 2020 - 2021

I. LÝ THUYẾT

1. Sự nhiễm điện do cọ xát.
2. Sự tương tác giữa hai loại điện tích. Khi nào vật nhiễm điện dương? Khi nào vật nhiễm điện âm?
3. Tác dụng của nguồn điện. Phân biệt dòng điện và dòng điện trong kim loại. Khi nào có dòng điện chạy trong mạch?
4. Chất dẫn điện, chất cách điện? Nêu ví dụ về chất dẫn điện và chất cách điện.
5. Các tác dụng của dòng điện. Mỗi tác dụng lấy một ví dụ minh họa.
6. Cường độ dòng điện: Kí hiệu, đơn vị, dụng cụ đo.
7. Kí hiệu, đơn vị, dụng cụ đo hiệu điện thế. Ý nghĩa của số vôn ghi trên mỗi nguồn điện. Nêu ý nghĩa của số vôn ghi trên mỗi dụng cụ điện.
8. Trong đoạn mạch điện gồm hai bóng đèn mắc nối tiếp, cường độ dòng điện và hiệu điện thế có đặc điểm gì?

II. BÀI TẬP: Các bài tập trong SGK và SBT từ bài 17 đến bài 27 về các dạng:

1/ Bài tập định tính: Giải thích các hiện tượng nhiễm điện, chất dẫn điện, chất cách điện... như bài C1, C2, C3/49 SGK; 17.9; 20.3; 26.16 SBT

2/ Câu hỏi thực tế:

- a/ Tại sao vào những ngày mùa đông, thời tiết khô hanh, khi ta cởi lớp áo len ở phía ngoài thì nghe thấy tiếng nổ lép lép và thấy những tia sáng nhỏ li ti?
- b/ Khi thấy có người bị điện giật ta có nên cầm tay người đó để kéo ra không? Tại sao? Lúc này ta nên xử lý như thế nào?
- c/ Khi ta sử dụng quạt điện sau một thời gian thì quạt hơi nóng khi ta chạm tay vào. Đó là tác dụng gì của dòng điện? Trong trường hợp này có lợi hay có hại? Tại sao?
- d/ Các thiết bị như tủ lạnh, máy vi tính, máy lạnh ... hoạt động bình thường ở hiệu điện thế định mức là 220V. Theo em chúng sẽ hoạt động như thế nào khi chúng được mắc vào mạng điện có hiệu điện thế lớn hơn hoặc nhỏ hơn hiệu điện thế định mức?

3/ Bài tập định lượng:

- a/Vẽ sơ đồ mạch điện.
- b/Tính U hoặc I trong đoạn mạch nối tiếp như các bài: 27.3; 27.4; 27.10; 27.11 SBT.

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN CÔNG NGHỆ 7

Năm học: 2020 - 2021

Câu 1: Hãy trình bày vai trò của chăn nuôi? Nêu nhiệm vụ phát triển chăn nuôi ở nước ta? Hãy kể tên một số loài vật nuôi mà em biết?

Câu 2: Thế nào là giống vật nuôi? Trình bày cách phân loại giống vật nuôi? Vai trò của giống trong chăn nuôi là gì?

Câu 3: Nêu khái niệm về sự sinh trưởng và phát dục của vật nuôi? Trình bày các đặc điểm của sự sinh trưởng và phát dục của vật nuôi?

Câu 4: Các yếu tố tác động đến sự sinh trưởng và phát dục của vật nuôi là gì? Trong các yếu tố đó, yếu tố nào quan trọng nhất? Vì sao?

Câu 5: Nêu khái niệm chọn giống vật nuôi? Trình bày các phương pháp chọn giống vật nuôi? Các biện pháp quản lý giống vật nuôi?

Câu 6: Thế nào là chọn phối? Nhân giống thuần chủng là gì? Làm thế nào để nhân giống thuần chủng đạt kết quả?

Câu 7: Thức ăn vật nuôi là gì? Lấy ví dụ? Nêu nguồn gốc của thức ăn vật nuôi? Trình bày thành phần dinh dưỡng của thức ăn vật nuôi?

Câu 8: Thức ăn vật nuôi được tiêu hóa và hấp thụ như thế nào? Trình bày vai trò của các chất dinh dưỡng trong thức ăn đối với vật nuôi?

Câu 9: Nêu mục đích của việc chế biến và dự trữ thức ăn? Trình bày các phương pháp chế biến và dự trữ thức ăn vật nuôi? Lấy ví dụ?

Câu 10: Hãy nêu cách phân loại thức ăn vật nuôi? Trình bày một số phương pháp sản xuất thức ăn giàu protein, giàu glucit và thức ăn thô xanh?

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN SINH HỌC 7

Năm học: 2020 - 2021

Phần I. Trắc nghiệm:

- Thỏ, đa dạng và đặc điểm chung của lớp Thú.

- Tiến hóa về sinh sản.
- Cây phát sinh giới động vật.
- Đa dạng sinh học, biện pháp đấu tranh sinh học.

Phần II. Tự luận:

Câu 1: Trình bày cấu tạo ngoài của thỏ, chim bồ câu, thằn lằn bóng đuôi dài thích nghi với đời sống.

Câu 2: Nêu đặc điểm chung và vai trò thực tiễn của các lớp chim, bò sát, thú.

Câu 3: Hãy kể tên các hình thức sinh sản ở động vật có xương sống và sự phân biệt các hình thức sinh sản đó.

Câu 4: Cây phát sinh giới Động vật là gì? Nêu ý nghĩa của cây phát sinh giới Động vật.

Câu 5:

- Trình bày các biện pháp đấu tranh sinh học?
- Ở địa phương em đã áp dụng biện pháp đấu tranh sinh học nào? Lấy ví dụ cụ thể?

Câu 6:

- Đa dạng sinh học động vật ở Việt Nam có những lợi ích gì?
- Là học sinh em cần làm gì để bảo vệ sự đa dạng sinh học?

Câu 7:

- Hãy giải thích các đặc điểm thích nghi của động vật ở môi trường đới lạnh và hoang mạc đới nóng.
- Vì sao số loài động vật ở môi trường đới lạnh và hoang mạc đới nóng lại ít?

Câu 8: Chú thích hình vẽ: H 41.1, H46.2, 49.1A, H 50.3 SGK.

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN ĐỊA LÝ 7

Năm học: 2020 - 2021

I. Phần trắc nghiệm.

- Ôn tập nội dung từ **Bài 35- Bài 54** chương trình Địa Lí lớp 7.

II. Phần lí thuyết.

Câu 1: Trình bày đặc điểm tự nhiên Châu Nam Cực.

Câu 2: Trình bày đặc điểm địa hình, khí hậu Châu Âu.

Câu 3: Trình bày đặc điểm các môi trường tự nhiên của Châu Âu.

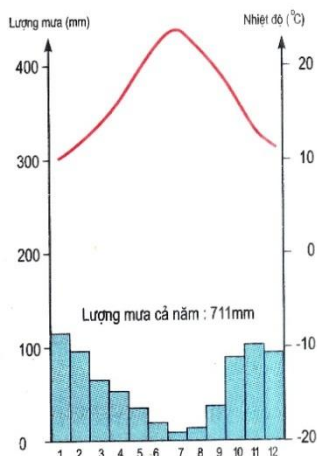
Câu 4: Tại sao lục địa Ô-xtrây-li-a có bốn mặt giáp biển nhưng vẫn hình thành hoang mạc lớn nằm ở phía tây và sâu trong nội địa lục địa?

Câu 5: Tại sao Châu Nam Cực được gọi là một hoang mạc lạnh?

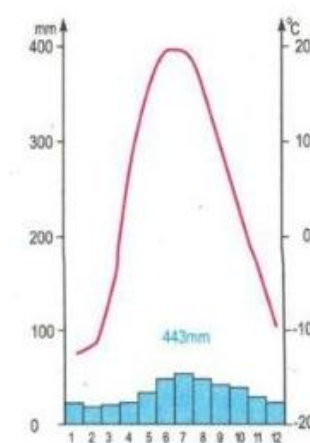
Câu 6: So sánh sự khác nhau giữa khí hậu ôn đới hải dương và khí hậu ôn đới lục địa?

Câu 7: Do biến đổi khí hậu toàn nên Trái Đất ngày một nóng lên, dẫn đến sự tan băng ở Châu Nam Cực đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của con người trên Trái Đất. Vậy để hạn chế hiện tượng biến đổi khí hậu chúng ta cần làm gì?

Câu 8: Nhận xét và nhận dạng các biểu đồ nhiệt độ lượng mưa sau:



Hình 1



Hình 2

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7

Năm học: 2020 - 2021

I. NỘI DUNG.

1. Trắc nghiệm: Nội dung các bài 12, 13, 14, 15, 16, 17.

2. Tự luận:

Bài 16: Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo.

Bài 17: Nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

II. Một số dạng câu hỏi và bài tập.

Câu 1: Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo là gì? Chúng ta phải làm gì để thể hiện sự tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo?

Câu 2: Thế nào là tín ngưỡng, tôn giáo? Lấy ví dụ cụ thể?

Câu 3: Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà được ra đời từ bao giờ? Là thành quả của cuộc cách mạng nào và khi đó ai là chủ tịch nước?

Câu 4: Giải thích vì sao nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và vì dân?

Câu 5: Bộ máy nhà nước có mấy loại cơ quan? Hãy nêu tên, chức năng và nhiệm vụ của từng loại cơ quan đó?

Câu 6: Theo em, người dân hiện nay còn có hiện tượng mê tín dị đoan hay không? Cho ví dụ? Theo em, làm cách nào để khắc phục hiện tượng đó?

Câu 7: Cho tình huống sau:

Dù là học sinh lớp 9 nhưng khi gần đến ngày thi vào cấp 3, Tâm vẫn cùng bạn bè nghỉ học đi chơi. Khi bị gia đình nhắc nhở, Tâm chỉ cười và nói: “Con đã có cách để thi đỗ rồi”. Trước hôm thi, Tâm mang theo rất nhiều lễ vật lên chùa gần nhà với suy nghĩ: “Chỉ cần mình thành tâm lên chùa làm lễ thì sẽ được phù hộ, không cần học cũng được điểm cao”.

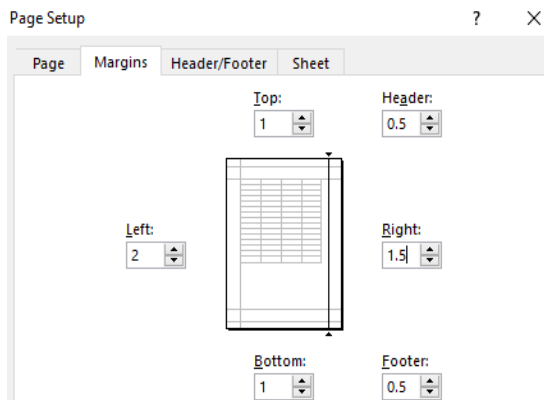
- a. Em có nhận xét gì về hành động của bạn Tâm?
- b. Nếu là bạn của Tâm, em sẽ làm gì?
- c. Qua tình huống trên, em rút ra bài học gì cho bản thân?

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN TIN HỌC 7

Năm học: 2020 - 2021

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu 1: *Quan sát hộp thoại page setup như hình dưới, em hãy cho biết lề trái của bảng tính là bao nhiêu?*



A. 1

B. 1.5

C. 2

D. 0.5

Câu 2: *Nút lệnh  Merge & Center dùng để:*

A. Gộp và căn trái

C. Gộp và căn giữa

B. Căn giữa nhiều ô

D. Gộp nhiều ô thành 1 ô

Câu 3: *Các dạng biểu đồ phổ biến thường dùng là:*

A. Đường gấp khúc, hình tròn.

C. Biểu đồ hình cột, đường gấp khúc, hình tròn.

B. Biểu đồ hình cột, đường gấp khúc.

D. Biểu đồ hình cột, hình tròn.

Câu 4: *Trong định dạng bảng tính có mấy hướng trang?*

A. 2

B. 3

C. 4

D. 1

Câu 5: *Nhóm lệnh Sort & Filter thuộc dải lệnh:*

A. Home và Data

B. Home và View

C. Data và View

D. Home và Design

Câu 6: *Lệnh Axis Titles trong nhóm lệnh Labels dùng để:*

A. Thêm hoặc ẩn tiêu đề của trục tọa độ

C. Thêm hoặc ẩn chú giải của biểu đồ.

B. Thêm hoặc ẩn tiêu đề của biểu đồ.

D. Thêm hoặc ẩn giá trị của trục tọa độ.

Câu 7: *Chọn phát biểu đúng:*

A. Khi dữ liệu thay đổi, phải xây dựng lại biểu đồ từ đầu.

B. Chỉ có thể trình bày từng loại dữ liệu bằng duy nhất một dạng biểu đồ phù hợp.

C. Không thể thay đổi được dạng biểu đồ đối với một biểu đồ đã được tạo.

D. Biểu đồ cột minh họa các số liệu trong bảng dưới dạng các cột.

Câu 8: *Để in trang tính em chọn:*

A. File\ Open

B. File\ Edit

C. File\ Print

D. File\ Save

Câu 9: *Để vẽ biểu đồ em chọn nhóm lệnh:*

A. Add-Ins

B. Charts

C. Insert

D. Table

Câu 10: *Ô C5 có màu vàng, chữ màu đỏ; ô A3 có màu trắng, chữ đen. Nếu sao chép nội dung ô C5 sang ô A3 thì:*

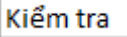
A. Ô A3 màu vàng, chữ đỏ.

C. Ô A3 màu trắng, chữ đen.

B. Ô A3 màu trắng, chữ đỏ.

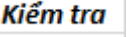
D. Ô A3 màu vàng, chữ đen.

Câu 11: *Cho dữ liệu như hình 2a, để định dạng được như hình 2b, em nhấn chọn nút lệnh:*

 (Hình 2a)

A. **B** , U , *I*

B. U và *I*

 (Hình 2b)

C. **B** và U

D. **B** và *I*

Câu 12: *Để lọc dữ liệu em sử dụng lệnh:*

A. Select

B. Filter

C. Fill

D. Sort

Câu 13: Nút lệnh để thực hiện sắp xếp theo thứ tự tăng dần là:



Câu 14: Muốn tính tổng các giá trị trong ô A2 và D3, sau đó lấy kết quả nhân với giá trị trong ô E4. Em nhập công thức:

A. $= (A2 + D3) E4$

B. $= (A2 + D3) * E4$

C. $= (A2 + D3) x E4$

D. $= (A2 + D3) * E4$

Câu 15: Cho bảng như hình:

D5	:				=B5+C5
	A	B	C	D	E
1	SỐ HỌC SINH GIỎI KHỐI 7				
2	LỚP	NAM	NỮ	TỔNG	
3	7A1	20	15	35	
4	7A2	14	8	22	
5	7A3	6	12	18	
6	7A4	8	10	18	
7	7A5	5	6	11	

Nếu di chuyển công thức ở ô D5 sang ô D6 thì công thức trong ô D6 là:

A. $=B5+C6$

B. $=B5+C5$

C. $=B6+C6$

D. $=B6+C5$

Câu 16: Để thêm thông tin chú giải cho biểu đồ em chọn lệnh:

A. Data Table

B. Chart Title

C. Data Lable

D. Legend

Câu 17: Trong phần mềm GeoGebra, biểu tượng dùng để:

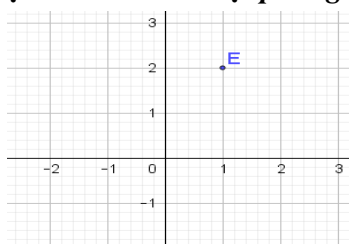
A. Vẽ véc tơ

B. Vẽ đường thẳng

C. Vẽ tia

D. Vẽ đoạn thẳng

Câu 18: Trong phần mềm GeoGebra, để tạo điểm E trên mặt phẳng tọa độ như hình em nhập lệnh:



A. $E = (1,2)$

B. $E := (2,1)$

C. $E =: (1,2)$

D. $E = (2,1)$

Câu 19: Nút lệnh dùng để kẻ đường biên cho bảng:



Câu 20: Trong ô A1 đang có số 1.59, nếu nhấn nút lệnh Decrease Decimal thì kết quả hiển thị ở ô A1 là:

A. 1

B. 1.6

C. 1.5

D. 2

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 1: Hãy nêu lợi ích của việc xem trang tính trước khi in bằng lệnh PrintPreview?

Câu 2. Em có thể minh họa bảng dữ liệu bên bằng biểu đồ hình tròn không? Vì sao? Hãy nêu các bước vẽ biểu đồ đường gấp khúc để minh họa bảng dữ liệu này.

Câu 3. Em hãy nêu các bước để sắp xếp các lớp theo thứ tự giảm dần của số học sinh Trung bình.

	A	B	C	D	E	F	G
1	BẢNG THỐNG KÊ HỌC LỰC HỌC SINH CÁC LỚP						
2	STT	LỚP	GIỎI	KHÁ	TB	YẾU	KÉM
3	1	6A	6	12	5	0	1
4	2	6B	7	15	8	0	0
5	3	6C	9	19	7	3	0
6	4	6D	8	21	9	1	0
7	5	7A	5	17	4	0	0
8	6	7B	9	22	7	5	0
9	7	7C	10	20	9	3	0

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN LỊCH SỬ 7

Năm học: 2020 - 2021

I. Nội dung ôn tập:

Học sinh ôn tập những kiến thức Lịch sử đã học từ tuần 19 đến tuần 31, trọng tâm là những bài học sau:

- Bài 22: Sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền.
- Bài 23: Kinh tế, văn hóa thế kỉ XVI-XVIII.
- Bài 24: Khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.
- Bài 25: Chủ đề: Phong trào Tây Sơn.
- Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn.

II. Một số dạng câu hỏi:

Câu 1: Em hãy nêu hậu quả của cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều và sự chia cắt Đàng Trong – Đàng Ngoài?

Câu 2: Nhận xét tình hình chính trị, xã hội nước ta ở các thế kỉ XVI-XVII?

Câu 3: Trình bày sự phát triển của những loại hình nghệ thuật dân gian ở nước ta vào thế kỉ XVI-XVIII? Vì sao có sự phát triển đó?

Câu 4: Lập bảng so sánh về tình hình nông nghiệp và đời sống của nông dân ở Đàng Trong và Đàng Ngoài từ thế kỉ XVI-XVIII (theo mẫu)?

Chính quyền	Chính sách nông nghiệp	Tình hình ruộng đất	Đời sống nhân dân
Đàng Ngoài			
Đàng Trong			

Câu 5: Tại sao Nguyễn Huệ chọn sông Tiền đoạn từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm? Chiến thắng Rạch Gầm-Xoài Mút có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

Câu 6: Trình bày diễn biến chính cuộc kháng chiến chống quân Xiêm (1785) của nghĩa quân Tây Sơn? Từ đó, em hãy liên hệ trách nhiệm của bản thân trong việc xây dựng và bảo vệ đất nước ngày nay?

Câu 7: Trình bày diễn biến chính cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) của nghĩa quân Tây Sơn? Từ đó, em hãy liên hệ trách nhiệm của bản thân trong việc xây dựng và bảo vệ đất nước ngày nay?

Câu 8: Hãy nêu những nét chính về tình hình xã hội Đàng Trong ở nửa sau thế kỉ XVIII?

Câu 9: Hãy nêu những nét chính về tình hình xã hội Đàng Ngoài ở nửa sau thế kỉ XVIII?

Câu 10: Quân Tây Sơn đã lật đổ chính quyền phong kiến Nguyễn, Trịnh và Lê như thế nào?

NGOC THUY SECONDARY SCHOOL
SCHOOL YEAR: 2020 - 2021

REVISION FOR FINAL TERM TEST
GRADE 7 – 2nd TERM

A. LANGUAGE FOCUS:

GRAMMAR:

- How far
- Used to
- The future continuous
- The future simple passive

- -ed and -ing adjectives
- Connectors: although, despite/ in spite of, however/ nevertheless.
- H/ Wh questions
- Adverbial phrases
- Will for prediction
- Possessive pronouns
- Comparisons: fewer / less / more + nouns
- Tag questions

PRONUNCIATION:

- Sounds: /e/, /ei/, /t/, /d/, /id/.
- Stress: two syllables, three syllables.

B. EXERCISES:

I. PHONICS:

Find the word which has a different sound in the underlined part in each line.

- | | | | |
|---------------------------|-------------------------|---------------------|-------------------------|
| 1. A. <u>train</u> | B. <u>railway</u> | C. <u>wait</u> ing | D. <u>air</u> |
| 2. A. <u>station</u> | B. <u>pav</u> ement | C. <u>tra</u> ffic | D. in <u>for</u> mation |
| 3. A. <u>ahead</u> | B. <u>heal</u> thy | C. <u>seat</u> belt | D. <u>bread</u> |
| 4. A. <u>helicopter</u> | B. <u>ent</u> ertaining | C. <u>sch</u> edule | D. kil <u>omet</u> re |
| 5. A. <u>head</u> | B. <u>seat</u> | C. <u>heavy</u> | D. <u>wea</u> ther |
| 6. A. <u>wanted</u> | B. <u>washed</u> | C. <u>work</u> ed | D. <u>stop</u> ped |
| 7. A. <u>divided</u> | B. <u>embarr</u> assed | C. <u>crow</u> ded | D. <u>exc</u> ited |
| 8. A. <u>indicate</u> | B. <u>take</u> | C. <u>says</u> | D. <u>mista</u> ke |
| 9. A. <u>exc</u> ited | B. <u>wanted</u> | C. <u>filled</u> | D. <u>dec</u> ided |
| 10. A. <u>fright</u> ened | B. <u>disappoi</u> nted | C. <u>amaz</u> ed | D. <u>terr</u> ified |

Choose the word which has a different stress patten from the others:

- | | | | |
|-------------------|----------------|--------------|----------------|
| 1. A. affect | B. circle | C. critic | D. Easter |
| 2. A. festive | B. fossil | C. greasy | D. affect |
| 3. A. gripping | B. harvest | C. invest | D. highlight |
| 4. A. panel | B. replace | C. pedal | D. poster |
| 5. A. agree | B. hurry | C. enter | D. visit |
| 6. A. biogas | B. cultural | C. criminal | D. disaster |
| 7. A. celebration | B. competition | C. beautiful | D. decoration |
| 8. A. dangerous | B. driverless | C. energy | D. performer |
| 9. A. environment | B. electricity | C. available | C. suggestion |
| 10. A. plentiful | B. abundant | C. renewable | D. consumption |

II. VOCABULARY AND GRAMMAR:

Choose the correct option for each gap in the sentences.

- Nam used to _____ morning exercise when he got up early.
A. did B. does C. doing D. do
- I didn't _____ eat with chopsticks when I lived in America.
A. use to B. used to C. use D. to be
- How _____ is our classroom from the washroom?
A. long B. much C. far D. distance

4. It stars Marlon Brandon as the Godfather. He won an Oscar for his _____ as the boss.
A. action B. performance C. actress D. direction
5. Did you read that _____ of the Chainsaw Massacre at Halloween?
- It said that the film was so moving.
A. review B. report C. recommend D. summary
6. The movie was so terrible. _____, Tom saw it from beginning to end.
A. Nevertheless B. In spite of C. Despite D. Although
4. The film on TV last morning made me _____.
A. bore B. boring C. bored D. boredom
5. She's sure that they will find the film _____.
A. entertain B. entertaining C. entertainment D. entertained
6. People put pumpkin _____ outside their homes during Halloween.
A. lights B. neon sign C. lanterns D. lamp
7. Tet holiday is the most important _____ for Vietnamese people.
A. celebration B. activity C. action D. anniversary
8. _____ do people organize this festival? - To pray for better crops.
A. What B. How C. Why D. How long
9. _____ will the Elephant Race Festival be held next year? - In Dong Van village.
A. When B. Where C. How D. Who
10. _____ stamps are those on the table? – My uncle's.
A. Which B. What C. Whose D. How often
11. I think that solar energy can be a/ an _____ source of energy in 2025.
A. inexpensive B. alternative C. limited D. non-renewable
12. If everyone wastes energy such as: oil, coal, etc, it will quickly run _____.
A. in B. at C. out D. from
13. We _____ the low energy light bulbs in the kitchen at this time tomorrow morning.
A. will put B. will be putting C. will be put D. put
14. The tax on petrol _____ to 15% next September.
A. increases B. will increase C. will be increasing D. will be increased
15. By the year 2020, people in my city _____ energy from wind.
A. will use B. will be using C. will be used D. are going to use
16. Coal _____ by another renewable source.
A. will be replaced B. will replace C. will be replacing D. will replaced
17. He managed to _____ the boat between the rocks.
A. ride B. drive C. sail D. pedal
18. Will you _____ a taxi or a train?
A. walk B. take C. fly D. make
19. In the future, most people will travel _____ flying trains.
A. in B. at C. on D. of
20. We _____ automatic plane to travel around the world in 2031.
A. own B. will own C. will be owning D. will be owned

21. The black scarf is Tom's, _____ is red.
 A. I B. me C. my D. mine
22. A: Mary, _____ spaghetti sauce is delicious! B: Thank you, but it's not as good as _____.
 A. yours - your B. your – yours C. yours - yours D. your - your
23. The Philippines has one of the fastest _____ populations in Southeast Asia.
 A. growing B. growth C. grown D. growingly
24. Poor people in Mumbai have to live in _____ where there are unsafe and unhealthy.
 A. slums B. valleys C. cottages D. hills
25. Although the government tries hard to provide houses, schools and medical services, it can hardly keep _____ the increasing population.
 A. up to B. with C. up with D. up for
26. Tom invited us to come to his party, _____?
 A. hadn't he B. couldn't he C. wasn't he D. didn't he
27. The street children don't have many things to eat, _____?
 A. do we B. do they C. don't we D. don't they
28. Minh has _____ patience than Nam.
 A. more B. much C. fewer D. twice
29. Farmers have _____ time off than workers. Farmers work harder than workers.
 A. more B. fewer C. much D. less
30. I am not too fat, _____?
 A. am I B. do I C. are I D. aren't I

Choose the word or phrase that is CLOSEST in meaning to the underlined part in each of the following sentence.

31. He's bought me a smart new camera to change from my old one.
 A. recharge B. reuse C. replace D. redo
32. When will the information be made available?
 A. accessible B. busy C. plentiful D. abundant
33. A video game will provide endless hours of fun.
 A. irregular B. short C. deep D. limitless
34. The city is facing serious pollution problems.
 A. hard B. minor C. false D. light
35. One major problem of the device is that it can fall over easily.
 A. main B. small C. secondary D. little

Choose the word or phrase that is OPPOSITE in meaning to the underlined part in each of the following sentences.

36. Why are slums in Hanoi less visible than in other rapidly growing cities?
 A. messy houses B. old square C. poor conditions D. luxury flats
37. It is said overcrowded cities are more likely to be affected by violence.
 A. full B. empty C. overpopulated D. crammed

38. The Segway is becoming **more popular** these days.

A. attractive B. suitable C. likeable D. uncommon

39. Red minibuses often provide more **convenient** transport for rides.

A. suitable B. unpleasant C. good D. available

40. We **are so into** the music played by him.

A. enjoy B. excite about C. dislike D. fond of

III. WRITING:

a. Rewrite the following sentences so that the meaning stays the same, using the words given for each.

1. The distance from the stadium to the parking lot is about 5 km .

It _____

2. My mother worked at a restaurant 3 years ago but now she doesn't.

My mother used _____

3. What is the distance from the museum to the railway station?

How far _____

4. My hometown was a tourist destination but now it isn't.

My hometown used _____

5. The hot weather is so depressing.

The hot weather makes me _____

6. His action annoyed his sister

His sister found _____

7. Although he looks healthy, he has a weak heart.

Despite _____

8. In spite the awful weather, we enjoyed our party last night.

Although _____

9. Although he eats lots of food, he is very slim.

In spite of _____

10. People won't destroy rainforests any more.

Rainforests _____

11. We will solve the problem of energy shortage by using solar energy.

The problem of energy shortage _____

12. There are more street lights on this road than that one.

There are fewer _____

b. Make questions for the underlined parts.

1. Jake went to the UK to learn about this country's culture.

-> _____

2. Tuan always rides his bicycle very carefully.

-> _____

3. Scientist will invent flying cars in the future.

-> _____

4. The flower festival takes place in Da Lat, Viet Nam.

-> _____

5. Peter rarely climbs the mountain with his friend.

-> _____

IV. VERB FORM:

1. I think that Jim (go) _____ to school tomorrow because he has a headache.

2. They (sell) _____ winter clothes at this time next month.

3. _____ you (meet) _____ your new teacher at 10 a.m tomorrow morning?

4. I'm afraid that my parents (not allow) _____ me to go out too late.

5. _____ (many workers/ choose) to work online?

V. TAG QUESTIONS:

1. Lan enjoys watching TV after dinner, _____?

2. Tam didn't go to school yesterday, _____?

3. They will buy a new computer, _____?

4. She can drink lots of tomato juice everyday, _____?

5. She is collecting seashells, _____?

VI. READING:

a. Read the passage and write true (T) or false (F).

Thousands of people in Calcutta, India, have no jobs and no proper homes. They live in homes made of mats, boxes, and rusty sheets of tin. Many people have to camp permanently in the railway stations, cook, eat, sleep and feed their babies there. Babies are born in the streets and people die there, too. As many as seventeen out of every hundred families live in the streets, having nowhere to go. Many of these people are sick because of hot and damp climate. Although the government tries hard to provide houses, schools, and medical services, it can hardly keep up with the increasing population.

1. Many people in Calcutta live in bad conditions because they have no jobs.

2. Many people live in slums made of anything they can find.

3. Babies from poor families are taken care of by the local government.

4. Seventy percent of the families in Calcutta have to live on the streets.

5. The local government makes efforts to help poor families but it cannot solve the problem successfully.

b. Choose the most suitable word to complete the passage.

Today, more and more people are learning about the importance of having a clean _____ (1) and teeth. When we eat, our teeth can collect food. If we _____ (2) clean our teeth, the food collects between them. This food can start to rot, or _____

(3). Soon the food starts to create bacteria. Bacteria can destroy our teeth and our gums, the skin surrounding our teeth. This can cause a lot of _____ (4). Bacteria may change the colour of teeth. Some people's teeth can _____ (5) yellow or black. Other people can even start to lose _____ (6)! And gums can become painful and bleed. Having bad teeth can reduce quality of life.

- | | | | |
|----------------|------------|-------------|------------|
| 1. A. mouth | B. nose | C. ears | D. eyes |
| 2. A. does not | B. doesn't | C. do not | D. do |
| 3. A. go well | B. decayed | C. get well | D. decay |
| 4. A. paint | B. pain | C. painful | D. paints |
| 5. A. turn | B. make | C. makes | D. colours |
| 6. A. his | B. ours | C. yours | D. theirs |

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN ÂM NHẠC 7
Năm học: 2020 - 2021

I. Hát

- Lí cây đa
- Chúng em cần hòa bình
- Đì cắt lúa
- Ca chiu sa
- Tiếng ve gọi hè

II. Tập đọc nhạc số 1, 3, 4, 6, 7

NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN THỂ DỤC 7
Năm học: 2020 - 2021

Khối 7:

Nội dung ôn tập: Bật nhảy

Mức độ ĐẠT: Học sinh thực hiện đúng kĩ thuật Nam 1m40 Nữ 1m20

Nam :1m40 Nữ : 1m20

Mức độ CHƯA ĐẠT: Học sinh thực hiện sai kĩ thuật động tác.

Nam : dưới 1m40 Nữ : dưới 1m20